

HỒ CHÍ MINH BÀN VỀ "THIỆT THỰC" VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA



TS PHAN CÔNG KHANH

Học viện Chính trị khu vực IV

● **Tóm tắt:** Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, "thiết thực" là yêu cầu hàng đầu của công việc. Trong nhiều bài nói, bài viết, Người luôn căn dặn phải thiết thực trong mọi nhiệm vụ. Bài viết phân tích những nội dung cốt lõi trong quan điểm của Hồ Chí Minh về tính thiết thực, sự vận dụng của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhất là thời gian gần đây và đề xuất các giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả trong bối cảnh phát triển hiện nay.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh; Thiết thực; Vận dụng.

Sinh thời, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến tính thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ của mọi ngành mọi cấp. Một câu chuyện được Người nêu ra nhiều lần là "học Các Mác". Chuyện được kể lần đầu vào năm 1959, khi Người phát biểu kết thúc cuộc thảo luận tại Hội nghị lần thứ 16 (mở rộng) Ban Chấp hành Trung ương khoá II: "Hồi kháng chiến tôi có gặp một số thanh niên, hỏi họ thì họ nói đi học Các Mác về. Hỏi có hay không? Hay! Hỏi có hiểu không? Không hiểu..."¹. Sau này, Người còn kể lại ở Hội nghị Tuyên

giáo miền núi (1963), Lớp huấn luyện đảng viên mới do Thành ủy Hà Nội tổ chức (1966) và Lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện (1967)². Hồ Chí Minh nhận xét: "Như vậy là học không thiết thực"³, "Học như thế là phí công, phí của"⁴. Nhiều lần phát biểu, gửi thư cho Đại hội hay Hội nghị, Người chúc: "Hội nghị thành công thiết thực"⁵, "Đại hội có kết quả thiết thực tốt đẹp"⁶.

Quan điểm Hồ Chí Minh về thiết thực

Thiết thực là sát với thực tế

Hồ Chí Minh nhiều lần giải thích thiết thực nghĩa là nắm chắc qui luật

đáp ứng yêu cầu thực tế, sát với điều kiện khách quan. Nói chuyện tại Lễ Bế mạc Đại hội Thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1955), Người nhấn mạnh: Cương lĩnh của Mặt trận “Thiết thực, vì nó hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng thiết tha của toàn thể đồng bào từ Bắc đến Nam”⁷. Thiết thực không chỉ là biết việc trước mắt mà không chú ý việc lâu dài: “Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể (...). Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế”⁸. Quan trọng hơn, thiết thực là làm thật và làm được, làm hiệu quả và có ích. Trong bài nói chuyện ở Hội nghị đổi công toàn quốc (1955), Người nhắc: “Đã tổ chức là phải làm việc thiết thực, chứ không phải tổ chức cho có tên mà không có thực tế”⁹. Gửi thư cho Hội nghị Thanh niên (1947), Người căn dặn: “... kế hoạch phải thiết thực, phải làm được”¹⁰.

Thiết thực là yêu cầu cần có của tổ chức và cán bộ, là yêu cầu của công việc

Vì thiết thực là sát yêu cầu thực tế, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, nên thiết thực là yêu cầu cần có của một đảng cách mạng và của đảng viên. Trong *Sửa đổi lối làm việc* (1947), phần nói về Tư cách của đảng chân chính cách mạng, Hồ Chí Minh nêu 12 điều. Điều một khẳng định Đảng không phải là một tổ chức làm quan phát tài, điều hai nhấn mạnh vai trò của hiểu biết lý luận, điều ba: “Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các

nước, ở trong nước và ở địa phương”¹¹.

Làm việc thiết thực là thước đo năng lực cán bộ. Hồ Chí Minh phê bình có người chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác nhưng một việc thiết thực thì không làm được, “Những người như thế cũng không thể dùng vào công việc thực tế”¹². Năm 1956, nói chuyện tại một Hội nghị cán bộ, Hồ Chí Minh lưu ý cán bộ và cốt cán 4 điểm: 1) Nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ; 2) Đi đúng đường lối quần chúng; 3) Phải cho thiết thực; 4) Chớ máy móc¹³.

Làm việc thiết thực là một chuẩn mực đạo đức cán bộ. Năm 1952, trong bài viết *Đạo đức lao động*, Người chỉ rõ: “Chiến sĩ thi đua là... những gương mẫu làm việc đúng đắn và thiết thực”. Người giải thích thêm: “Họ quý trọng thời giờ. Trong công tác chẳng những họ không lãng phí một phút nào, mà cũng không lãng phí một giây nào”¹⁴. Viết về việc tu dưỡng của đảng viên, Hồ Chí Minh nêu 3 yếu tố: “Có lý tưởng lại có tinh thần thiết thực và công tác thực tế hợp lại, mới là người đảng viên tốt”¹⁵. Bác xem thiết thực là phẩm chất hàng đầu của người lãnh đạo: “Bất kỳ người lãnh đạo nào, nếu không học tập nổi những việc thiết thực, những người thiết thực và những bộ phận thiết thực của cấp dưới, để rút kinh nghiệm, thì nhất định không biết chỉ đạo chung cho tất cả các bộ phận”¹⁶.

Vì sao phải thiết thực? Theo Hồ Chí Minh: “Muốn hiểu biết việc gì, phải thiết thực tiếp xúc với việc ấy”¹⁷. Việc thiết thực là việc ích nước lợi dân, phục vụ nhân dân hiệu quả. Vì vậy, làm thiết

thực thì dân tin. Trong Diễn văn khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), Người nêu rõ: “Muốn kháng chiến hoàn toàn thắng lợi, dân chủ nhân dân thật thà thực hiện, thì phải thiết thực nâng cao quyền lợi kinh tế và chính trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân”¹⁸. Nói thiết thực thì dễ hiểu, nhân dân có thể thực hành được. Dạy thiết thực thì cán bộ học xong rồi làm được, làm tốt; “Còn dạy chính trị thì mệnh mông mà không thiết thực, học rồi không dùng được”¹⁹.

Không thiết thực là biểu hiện của nhiều loại bệnh

Viết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh chỉ ra nhiều loại “bệnh”, phần lớn đều có liên quan đến không thiết thực. Trong số này có bệnh hữu danh vô thực, bệnh quan liêu, bệnh chủ quan, bệnh hình thức, bệnh hiếu danh, bệnh ba hoa, bệnh nể nang v.v.

Hồ Chí Minh giải thích bệnh “hữu danh, vô thực” là: “Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rồi. Làm được ít suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch”. Người kết luận: “Thế là dối trá với Đảng, có tội với Đảng”²⁰.

Về bệnh quan liêu, Hồ Chí Minh giải thích: “Quan liêu là những người phụ trách bất kỳ cấp nào không gần gũi cán bộ, không theo dõi công việc thiết thực, không theo dõi cán bộ để biết tính nết, khả năng, để thấy điều tốt thì khuyến khích, thấy điều xấu thì can ngăn, giáo dục, giúp đỡ sửa chữa”²¹. Khi gặp dân

chúng thì đút tay vào túi quần mà “huấn thoại”, nói hàng giờ, nói bao la thiên địa. Song, những việc thiết thực cần kíp của địa phương, những điều dân chúng cần biết, thì không nói đến²². Không thiết thực chỉ đạo thì chính sách không có kết quả, chính sách không kết quả thì sự lãnh đạo cũng hoá ra quan liêu²³.

Về bệnh chủ quan, Hồ Chí Minh viết: “... kế hoạch không ăn khớp với những hoàn cảnh thiết thực (khách quan). Đó cũng là vì bệnh chủ quan của chúng ta”²⁴. Người nói về bệnh ham chuộng hình thức: “Việc gì cũng không xét đến kết quả thiết thực, cần kíp, chỉ nhằm về hình thức bề ngoài, chỉ muốn phô trương cho oai”²⁵. Người có bệnh hiếu danh luôn tự cho mình là anh hùng, vĩ đại; việc không đáng làm cũng làm; “Chỉ ham làm chủ tịch này, uỷ viên nọ, chớ không ham công tác thiết thực”²⁶. Khi phê phán thói ba hoa là dài dòng, rỗng tuếch, cầu kỳ, báo cáo lông bông v.v. Người chỉ ra: Một trong những liều thuốc chữa là: “Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu”²⁷. Về bệnh nể nang, Người viết: “Vì họ hàng quen biết, bầu bạn, thân thích, anh em, cho nên lúc họ có sai lầm cũng cứ nể nang không thiết thực phê bình, thiết thực sửa đổi, sợ mất lòng”²⁸.

Hồ Chí Minh cũng chỉ ra nguyên nhân căn cơ của không thiết thực là xa rời quần chúng, không học tập quần chúng. Xa quần chúng thì không hiểu nhu cầu của quần chúng, đặt ra những kế hoạch không sát thực tế. Không học tập quần chúng thì nói quần chúng không hiểu. Bởi, học cách nói của quần chúng

thì nói mới lọt tai quần chúng, “cách nói của dân chúng rất đầy đủ, rất hoạt bát, rất thiết thực, mà lại rất giản đơn”, “chưa học được cách nói đó, cho nên khi viết, khi nói, khô khan, cứng nhắc, không hoạt bát, không thiết thực”²⁹. Người nêu quan điểm nhất quán: “Sự lãnh đạo trong mọi công tác thiết thực của Đảng, ắt phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”³⁰.

Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ trong từng lĩnh vực, muốn thiết thực thì phải thế nào. Cách lãnh đạo thiết thực thì phải điều tra trình độ hoàn cảnh của từng tầng lớp, từng địa phương, rồi nghiên cứu cách tuyên truyền, tổ chức thực hiện phù hợp, cách chỉ đạo riêng³¹, “phải đến tận nơi kiểm tra, đôn đốc và phải đi đúng đường lối quần chúng, không được quan liêu, chỉ lãnh đạo phong trào trên giấy tờ”³². Chỉ huy thiết thực thì “Mệnh lệnh phải rõ ràng, giản đơn, (...), ai phụ trách công việc gì, địa điểm nào, ngày nào, giờ nào, phải làm xong”³³.

Báo cáo thiết thực thì phải “... thật thà, gọn gàng, rõ ràng (...). Những tài liệu và con số phải phân tích và chứng thật. Không nên hàm hồ, bèo nhèo”³⁴. Nói thiết thực thì “phải nói một cách giản đơn”, “nói sao cho người ta nghe rồi làm được ngay”. Tuyên truyền muốn thiết thực thì phải rõ “Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào?”³⁵, “sao cho những người đến học, học rồi, về địa phương họ có thể thực hành ngay”³⁶. Một cách tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin thiết thực nhất là: “Lấy gương người tốt, việc

tốt có thật trong nhân dân và cán bộ, đảng viên ta mà giáo dục lẫn nhau”³⁷.

Học thiết thực là: “... không nên câu nệ, hình thức, tuyệt đối tránh cách nhồi sọ. Lý luận và thực hành phải đi đôi với nhau”³⁸. Viết báo thiết thực thì trước tiên phải “Gần gũi dân chúng, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể viết thiết thực”³⁹. Phê bình thiết thực thì “phải rõ ràng (...), ngay thẳng, thành thật - mục đích là cốt sửa chữa, chứ không phải để công kích, cốt giúp nhau tiến bộ, chứ không phải làm cho đồng chí khó chịu, nản lòng”. Nói chung, thiết thực nghĩa là phải cụ thể, nói được, làm được, hiệu quả và có ích.

Để thiết thực kỷ niệm các ngày lễ lớn, Hồ Chí Minh căn dặn không cần làm những việc to tát mà là những việc thực tế, cần kíp, đem lại lợi ích cho nhân dân. Chẳng hạn, ngày 4-12-1959, Người viết bài báo Phải ra sức chống hạn, trong đó có đoạn: “Các nơi hãy ra sức thi đua chống hạn lấy thành tích để chúc mừng 30 năm thành lập Đảng yêu kính của chúng ta. Đó sẽ là một món quà thiết thực nhất, quý báu nhất”⁴⁰. Trước đó, nói chuyện tại Hội nghị mở rộng của Tỉnh uỷ Hà Đông, Người cũng nhấn mạnh: “Muốn kỷ niệm Đảng một cách thiết thực, thật xứng đáng thì phải chống hạn tốt và thực hiện tốt vụ Đông - Xuân”⁴¹. Ngày 9-10-1968, viết bài báo Cần phải chăm sóc tốt trâu bò trong vụ rét sắp tới, Người ân cần nhắc nhở: “Việc chăm sóc tốt trâu bò là nhiệm vụ chung của cả hợp tác xã. Các cán bộ địa phương đều phải ra sức làm tốt. Đó cũng là một cách thiết thực của đồng bào nông dân ở hậu phương tham gia sự nghiệp chống Mỹ,

cứu nước”⁴².

2. Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thiết thực

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thực hiện phương châm thiết thực, trong mọi lĩnh vực, từ tư duy đến phương pháp làm việc, từ lãnh đạo, chỉ đạo đến tuyên truyền, nói và viết, huấn luyện cán bộ, chăm lo nhân dân v.v. Bất kỳ bài viết, bài nói nào của Người, yêu cầu thiết thực luôn được đặt lên hàng đầu: thực tế, cần kíp, cụ thể, ngắn gọn, rõ ràng, chu đáo, tỉ mỉ, dễ hiểu, dễ thực hành v.v. “Dĩ bất biến ứng vạn biến” là phương pháp xử lý mọi việc một cách thiết thực. Không sợ sai lầm, dám thừa nhận sai lầm và quyết tâm sửa chữa là một biểu hiện của tính thiết thực. Việc khó, tế nhị như tự phê bình và phê bình, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh nói rất thiết thực; nếu thật thà, quyết tâm học thì đều có thể làm được và làm có kết quả.

Vì sao Hồ Chí Minh luôn thiết thực? Câu trả lời ở ngay tư tưởng, lối sống và đạo đức của Người: Suốt đời gần dân, trọng dân, yêu dân; lấy hạnh phúc của nhân dân làm lẽ sống. Thiết thực là tính cách vốn có của những con người vĩ đại. Tính thiết thực của Hồ Chí Minh còn là kết quả của sự từng trải, tầm nhìn xa trông rộng, trí tuệ mẫn tiệp, ý chí phi thường, tư duy sắc bén, phương pháp khoa học. Thời thanh niên, Hồ Chí Minh sang Pháp với mục đích rất thiết thực để tìm xem: “... ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp”, “Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”⁴³. Người

lao động, đi sâu vào phong trào công nhân, học hỏi, đấu tranh, viết báo v.v. từ đó nhận ra chủ nghĩa Mác – Lênin là cẩm nang cho dân tộc và vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của đất nước. Khi thành lập Đảng, quân đội, các tổ chức quần chúng cứu quốc, chính quyền v.v. Hồ Chí Minh viết sách, viết báo rèn luyện và chỉ đạo công việc, không câu nệ hình thức, không lý thuyết suông hay máy móc, giáo điều. Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Hồ Chí Minh đề nghị mở chiến dịch thiết thực cứu đói và chống nạn mù chữ. Người viết thư gửi ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng, căn dặn: “... nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁴⁴. Để đẩy mạnh kháng chiến kiến quốc, diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, Người ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (1948). Người đi cơ sở, thăm hỏi đồng bào, đến với những gia đình khó khăn nhất; chăm lo chiến sĩ, thương bệnh binh, các cụ phụ lão, thiếu niên, nhi đồng v.v. Người phát động Tết trồng cây, kêu gọi toàn dân tập thể dục rèn luyện sức khỏe. Những lời dạy của Hồ Chí Minh đối với quân đội, công an, thanh thiếu niên, các cấp, các ngành đều rất thiết thực. Người còn nêu cao tấm gương đạo đức vì muốn giáo dục cán bộ, đảng viên “... một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁴⁵; nêu cao tấm gương tự phê bình và phê bình để nhắc nhở đảng viên rằng để tiến bộ, “Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình”⁴⁶. Trước khi qua đời, Người viết *Di chúc*, căn dặn những điều thiết thực về xây dựng Đảng, chăm lo nhân dân,

miễn thuế nông nghiệp cho nông dân, bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau. Một trong những câu nói thể hiện rõ nhất tư tưởng của Người là "... việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh"⁴⁷.

3. Học tập, vận dụng bài học về thiết thực của Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới

Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng ta luôn nêu cao quan điểm "Dân là gốc"; việc có lợi cho dân thì hết sức làm, việc có hại cho dân thì hết sức tránh; linh hoạt, mềm dẻo trong các quyết sách. Đổi mới (1986) là kết quả của tư duy thiết thực: nhìn thẳng vào sự thật, sai lầm, khuyết điểm và quyết tâm sửa chữa. Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế; v.v. chính là thiết thực hướng đến mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

Trên thực tế, các quyết sách gần đây như tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân hằng năm, miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non đến hết trung học phổ thông công lập trên phạm vi cả nước, quy định Ngày Sức khỏe toàn dân 7-4, Ngày Văn hoá Việt Nam 24-11, v.v. là rất thiết thực đối với người dân. Các nghị quyết của Đảng trong thời gian

qua, nhất là Nghị quyết Đại hội XIV và các Nghị quyết của Bộ Chính trị về các đột phá chiến lược đều cho thấy tính thực tiễn, bám sát thực tế trong nước và tình hình thế giới và nhất là yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, các mục tiêu cụ thể đến năm 2030 và 2045. Đáng chú ý, cách triển khai thực hiện cũng rất thiết thực.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, ngày 10-2-2026, Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ những hạn chế của nền kinh tế đất nước về tính bền vững và sức chống chịu: hội nhập sâu rộng, nhưng mức độ "làm chủ công nghệ, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh nội sinh" của nền kinh tế vẫn chưa xứng tầm với tiềm năng của đất nước và kỳ vọng của nhân dân; hiệu quả "quản trị quốc gia, kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng thực thi chính sách" vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu phát triển đất nước. Người đứng đầu Đảng ta nhấn mạnh: "Điểm nghẽn căn bản nhất hiện nay không nằm ở đường lối, mà nằm ở năng lực biến đường lối thành kết quả phát triển cụ thể"⁴⁸. Từ đó, Tổng Bí thư yêu cầu: "... chúng ta phải thống nhất và dứt khoát về tư duy xuyên suốt là chuyển mạnh từ "nói" sang "làm", từ nhận thức thành hành động"; "Phải chuyển mạnh từ phương thức "quản lý dựa trên mệnh lệnh hành chính" sang "quản trị dựa trên kết quả"; từ đánh giá bằng "báo cáo hình thức" sang đánh giá bằng "sản phẩm phát triển cụ thể" và "tác động xã hội" thực chất", "Đảm bảo mỗi chủ trương, chính sách phải

trả lời được câu hỏi cốt lõi: “mang lại lợi ích gì cho đất nước, cho Nhân dân và cho tương lai phát triển lâu dài của dân tộc”⁴⁹. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 ngày 13-4-2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cũng nhất quán quan điểm này: đánh giá một dự án thì “... mức độ thụ hưởng của người dân là tiêu chí trung tâm. Tuyệt đối, không lấy quy mô vốn thay cho hiệu quả, không lấy số lượng dự án thay cho chất lượng tăng trưởng, càng không lấy tốc độ giải ngân bề ngoài thay cho hiệu quả dài hạn”⁵⁰.

Đây là những chỉ đạo rất thiết thực, sát với yêu cầu thực tế hiện nay, đúng với căn dặn và mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu từ hơn nửa thế kỷ trước. Để học tập tư tưởng của Người về tính thiết thực trong công việc, thiết thực triển khai hiệu quả các văn kiện của Đảng, nhất là văn kiện Đại hội lần thứ XIV theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, thiết nghĩ, cần chú trọng mấy vấn đề sau:

Thứ nhất, từng cán bộ, đảng viên, cấp uỷ nghiêm túc học tập Hồ Chí Minh về tính thiết thực trong công việc, cốt lõi là: “Việc gì cũng cần phải thiết thực, nói được, làm được. Việc gì cũng phải từ nhỏ dần dần đến to, từ dễ dần dần đến khó, từ thấp dần dần đến cao”⁵¹. Tự rèn luyện để thiết thực trở thành tư duy, phong cách, nguyên tắc, phương pháp. Trong mọi công tác, phải “coi hiệu quả phát triển và sự hài lòng của Nhân dân là thước đo cao nhất”, “mức độ thụ hưởng của người dân là tiêu chí trung tâm”.

Thứ hai, từng cán bộ, đảng viên thiết thực học tập, luôn sáng tạo để theo kịp yêu cầu của công việc. Chúng ta đã và đang thực hiện nhiều chuyển đổi ở cấp độ quốc gia: về tổ chức đơn vị hành chính, chuyển từ 63 tỉnh thành còn 34 tỉnh thành; về mô hình chính quyền, chuyển từ mô hình chính quyền địa phương 3 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; về quản trị quốc gia, chuyển từ phương thức “quản lý dựa trên mệnh lệnh hành chính” sang “quản trị dựa trên kết quả”; về kỹ thuật vận hành, chuyển từ môi trường bàn giấy sang môi trường số hoá; v.v. Đây không phải là sự chuyển đổi cơ học, địa lý mà là chuyển đổi cấu trúc để phát triển hiệu quả. Cùng với sự chuyển đổi này, cách xây dựng và vận hành thể chế cũng có nhiều đổi mới. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải thiết thực học tập, tự đổi mới để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thứ ba, củng cố năng lực cán bộ cấp xã, cấp gần dân nhất, trực tiếp giải quyết công việc hàng ngày của nhân dân. Năm 2026 được xác định là “Năm cán bộ cơ sở”. Nguyên lý phân cấp trong quản trị quốc gia là “Trung ương mạnh về định hướng chiến lược, thể chế và giám sát, địa phương mạnh về tổ chức thực hiện, trong đó cấp xã đóng vai trò then chốt quyết định chất lượng vận hành của toàn hệ thống”⁵². Sau sắp xếp bộ máy, cấp huyện không còn, khoảng 1.000 nhiệm vụ của cấp huyện chuyển về cấp xã. Việc phân bổ nguồn lực, phân cấp, phân quyền xử lý công việc theo hệ thống mới, bước đầu chỉ là chuyển người, chuyển việc xuống cơ sở. Nhiều cán bộ chưa thật sự thạo việc, thạo quy

trình. Trong khi đó, địa bàn cấp xã mở rộng ra gấp đôi gấp ba, số lượng công việc cũng tăng lên tương tự. Bộ máy cấp xã trở nên đa nhiệm, trong khi cán bộ, công chức chỉ được đào tạo “đơn nhiệm”. Cán bộ, công chức phải cùng lúc, trong thời gian ngắn làm quen với nhiều lĩnh vực mới, thể chế mới. Họ chịu áp lực lớn từ nhiều phía: chuyên môn, sự chuyển đổi của bộ máy, thời gian, chỉ đạo của cấp trên, sự hài lòng của người dân, trách nhiệm pháp lý v.v. Người dân cũng chưa quen với những qui định mới, cách làm mới, nhất là chuyển đổi số. Vì vậy, cần thiết thực bổ sung, bồi dưỡng, hỗ trợ cán bộ, công chức cấp xã về chuyên môn, nghiệp vụ, công nghệ lẫn chế độ đãi ngộ.

Thứ tư, thiết thực đổi mới mô hình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ cấp xã. Ngày 20-4-2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 700/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 – 2031. Đây là quyết định phù hợp, kịp thời. Hiện nay, tình hình quốc tế biến đổi khôn lường tác động sâu sắc đến địa chính trị thế giới, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư từng bước thay đổi phương thức sản xuất và đời sống nhân loại. Bối cảnh mới, yêu cầu mới, con người mới, mô hình chính quyền mới kèm theo nhiều thể chế mới, hạ tầng kỹ thuật mới v.v. vì vậy, công tác bồi dưỡng cần phải đổi mới. Nội dung bồi dưỡng phải giúp cán bộ giải quyết được những vướng mắc trong công việc, học cái cần

cho công việc; học xong thì ứng dụng được vào thực tế, công việc hiệu quả hơn. Về phương pháp, phải phát huy tối đa vai trò của người học. Lấy việc trao đổi kinh nghiệm, thảo luận cách làm, nêu và giải quyết tình huống thực tế là cốt lõi. Đây là điều mà trong nhiều năm qua, chúng ta đã triển khai nhưng chưa thật triệt để. Ý kiến của người học nên được tổng hợp, nghiên cứu, làm cơ sở xây dựng chính sách đối với cán bộ cơ sở, thiết kế các “trợ lý ảo” để hỗ trợ cán bộ và nhân dân một cách thiết thực. Khai thác AI (Trí thông minh nhân tạo) một cách sáng tạo, linh hoạt trong thiết kế bài giảng.

Thứ năm, thiết thực xây dựng triển khai kỷ luật thực thi trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Kỷ luật thực thi là những qui định có tính bắt buộc trong thực hiện nhiệm vụ của một tổ chức nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Kỷ luật thực thi phải trở thành nguyên tắc hành động của toàn bộ hệ thống chính trị, chấm dứt tình trạng né tránh, trì trệ, đùn đẩy trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nghị quyết”⁵³. Kỷ luật thực thi có thể là động lực công vụ, quyết định chất lượng và hiệu quả công việc, nhưng cũng có thể là một rào chắn kìm hãm sự phát triển. Liên quan đến vấn đề này là thước đo kết quả, tức bộ tiêu chuẩn đánh giá. Ngân hàng Thế giới (World Bank) xem tiêu chuẩn “là một phần của cơ sở hạ tầng vô hình của các nền kinh tế hiện đại, quan trọng đối với sự thịnh vượng như đường sá, cảng biển hay lưới điện”⁵⁴. Điều này cũng tương tự trong nền hành chính hiện đại lấy sự hài lòng

của nhân dân làm thước đo hiệu quả. Kỷ luật thực thi công vụ dựa trên bộ tiêu chuẩn khoa học, cụ thể, đo lường được, tiếp cận trình độ các nước phát triển, được số hoá, vận hành một cách khách quan là cách quản trị “mềm” đối với sự vận hành của bộ máy, là động lực của đổi mới sáng tạo, là một bàn đạp thúc đẩy sự phát triển.

Tóm lại, thiết thực trong mọi công việc là một bài học quý báu mà Hồ Chí Minh luôn căn dặn cán bộ, đảng viên. Thấm nhuần bài học này, Đảng ta luôn lấy việc thiết thực chăm lo hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu trong mọi quyết sách. Văn kiện Đại hội lần thứ XIV thể hiện rất rõ tinh thần này. Đó

cũng là điều mà Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu rất tâm huyết tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng: “Thu hẹp khoảng cách từ nghị quyết đến kết quả thực chất chính là thước đo bản lĩnh lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Đó cũng là tiêu chuẩn để lịch sử đánh giá thế hệ cán bộ, đảng viên hôm nay bằng những thành tựu phát triển mà đất nước đạt được, bằng những giá trị thiết thực mà Nhân dân được thụ hưởng và bằng niềm tin yêu của Nhân dân đối với Đảng”⁵⁵. ■

^{1, 2, 40, 41} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H. 2011, tập 12, tr.181, 181, 353, 349

^{3, 4, 35, 37, 42} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 15, tr.276, 116, 278, 669, 503

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 14, tr.169

^{6, 15, 22, 31, 34, 39} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 6, tr.305, 289, 433, 375, 418, 103

^{7, 13} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 10, tr.129, 311

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 13, tr.71

^{9, 38} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 9, tr.466, 146

^{10, 11, 12, 16, 19, 20, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 33, 36, 46, 51} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 5, tr.81, 289, 327, 239, 309, 297, 331, 281, 88, 295, 346, 288, 341, 333, 415, 343, 302, 217

^{14, 17} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 7, tr.418- 419, 124

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 8, tr.31

^{21, 44, 47} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 4, tr.733 – 734, 64, 51

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 11, tr.361

⁴³ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H. 2016, tập 1, tr.30

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 1, tr.284

^{48, 49, 53, 55} Toàn văn Phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, <https://baohinhphu.vn/toan-van-phat-bieu-chi-dao-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-hoi-nghi-toan-quoc-nghien-cuu-hoc-tap-quan-triet-va-trien-khai-thuc-hien-nghi-quyet-dai-hoi-xiv-cua-dang-102260207161230097.htm>, ngày 7/2/2026

^{50, 52} Toàn văn: Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2, khóa XIV, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-tai-hoi-nghi-quan-triet-trien-khai-nghi-quyet-hoi-nghi-trung-uong-2-khoa-xiv-119260413122329051.htm>, ngày 13/4/2026

⁵⁴ World Bank Group: World Development Report 2025, <https://www.worldbank.org/en/publication/wdr2025>, truy cập ngày 8/5/2026